

## **BÁO CÁO**

### **Công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.**

Thực hiện công văn số 3700/UBND-VP ngày 02 tháng 12 năm 2022 của UBND thị xã Hương Trà về việc báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử năm 2022. UBND phường Tứ Hạ báo cáo cụ thể như sau:

#### **I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (TTHC)**

##### **1. Về niêm yết Công khai TTHC, danh mục TTHC**

UBND phường đã thực hiện công khai đầy đủ, kịp thời các thủ tục hành chính, danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã và các Quyết định mới ban hành năm 2022 với hình thức niêm yết trên bảng tại trụ sở UBND và trên trang thông tin điện tử của phường trong năm 2022 gồm:

- Quyết định số 447/QĐ-UBND ngày 14 tháng 02 năm 2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế Công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa lĩnh vực y tế thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế/UBND cấp huyện và UBND cấp xã

- Quyết định số 628/QĐ-UBND ngày 11/3/2022 của UBND tỉnh về công bố Danh mục 10 thủ tục hành chính (TTHC) mới ban hành, 02 TTHC được sửa đổi, bổ sung, 02 TTHC thay thế, 08 TTHC bị bãi bỏ trong lĩnh vực Môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện và UBND cấp xã áp dụng trên địa bàn Thừa Thiên Huế

- Quyết định 1026/QĐ-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi trong lĩnh vực Bảo trợ xã hội thực hiện theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện và UBND cấp xã.

- Quyết định 1082/QĐ-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế Công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa trong lĩnh vực Đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thừa Thiên Huế (bao gồm thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã).

- Quyết định 1076/QĐ-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung

trong lĩnh vực Hộ tịch thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã/Công an cấp xã/Cơ quan Bảo hiểm xã hội cấp huyện trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

- Quyết định 1063/QĐ-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và bãi bỏ trong lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động-Thương binh và xã hội/UBND cấp huyện/UBND cấp xã.

- Quyết định số 1604/QĐ-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế Ban hành Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 (dịch vụ công trực tuyến toàn tỉnh) năm 2022 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Quyết định số 2866/QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường/UBND cấp huyện và UBND cấp xã.

- Quyết định số 2985/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về công bố danh mục thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực phòng chống tham nhũng thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị và địa phương trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Ban hành Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 (dịch vụ công trực tuyến toàn tỉnh) năm 2022 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

## **2. Rà soát, đơn giản hóa TTHC**

Xác định việc rà soát, đơn giản hóa các thủ tục hành chính là nhiệm vụ thường xuyên; UBND thường xuyên thực hiện việc rà soát, đánh giá TTHC theo Kế hoạch của UBND thị xã và Kế hoạch của UBND phường ban hành để kiến nghị cấp có thẩm quyền ban hành sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ thủ tục hành chính và quy định có liên quan không cần thiết, không phù hợp với các quy định pháp luật; tuy nhiên qua rà soát phần lớn hồ sơ thủ tục quy định phù hợp chưa phát sinh khó khăn, vướng mắc.

Đã thực hiện rà soát, đánh giá 20 thủ tục hành chính tại UBND phường Tứ Hạ năm 2022; qua rà soát các quy trình thủ tục hành chính đều phù hợp với thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã.

## **3. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định, TTHC**

Trong năm 2022, UBND phường không nhận được đơn phản ánh, kiến nghị nào về quy định hành chính và giải quyết thủ tục hành chính.

## **4. Tình hình, kết quả giải quyết TTHC**

Tổng số hồ sơ tiếp nhận trong năm 2022 là 1.415 hồ sơ (Trong đó nhận trực tuyến: 04 hồ sơ); kỳ trước chuyển qua: 15 hồ sơ.

- Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 1.419; Trong đó:
- + Giải quyết trước hạn: 568 hồ sơ;
- + Giải quyết đúng hạn: 788 hồ sơ.

+ Giải quyết quá hạn: 63 hồ sơ.

- Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 11; trong đó, trong hạn: 11, quá hạn: 0

### **5. Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC**

Luôn chấp hành và duy trì hoạt động Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại phường, chỉ đạo công chức làm việc tại Bộ phận này thực hiện nghiêm túc việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; 100% thủ tục hành chính được tiếp nhận và giải quyết theo quy định của tỉnh. Đã tiếp nhận và giải quyết trên môi trường điện tử 1.415 hồ sơ; trong đó có: 1.411 hồ sơ tiếp nhận và giải quyết mức độ 2; 02 hồ sơ mức độ 3; 02 hồ sơ mức độ 4.

### **6. Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử**

Triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị định số 45/2020/NĐ-CP về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Nghị định 87/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2020 quy định về cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến; các quyết định của UBND tỉnh về phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC. UBND phường chỉ đạo công chức phụ trách cải cách hành chính thực hiện thiết lập các quy trình điện tử trên hệ thống thông tin dịch vụ công, trong đó việc luân chuyển hồ sơ giữa cấp xã và cấp huyện được thực hiện thông qua Bộ phận một cửa theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP Chính phủ. Thực hiện tiếp nhận, số hóa hồ sơ và xử lý hồ sơ trên hệ thống điện tử. Hàng quý đều có báo cáo số liệu tiếp nhận, số hóa giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định; đã thực hiện số hóa 1.411/1.415 hồ sơ, đạt 99,7%.

### **7. Truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC**

Chỉ đạo đài truyền thanh phường tổ chức tuyên truyền phổ biến sâu rộng các chủ trương, chính sách, văn bản của Trung ương và của tỉnh về công tác kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính, cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử góp phần nâng cao chỉ số cạnh tranh tạo môi trường thông thoáng và minh bạch trong giải quyết TTHC. Thông qua các buổi họp UBND phường để triển khai, quán triệt các kế hoạch, đề án về kiểm soát TTHC như thiết lập mục tiêu chất lượng và kế hoạch thực hiện; quy trình đánh giá nội bộ, kiểm soát sự không phù hợp và biện pháp khắc phục. Phối hợp với các các ban ngành đoàn thể phường tùy theo tình hình thực tế của mình để truyền truyền, phổ biến cho cán bộ, hội viên về kiểm soát TTHC nhằm để mọi người đều biết các quy trình giải quyết thủ tục hành chính, đồng thời kịp thời phản ánh các quy trình rườm rà, không phù hợp. Ngoài ra trong quá trình giải quyết hồ sơ công chức chuyên môn trực tiếp trao đổi, giải thích với khách hàng những quy định về thành phần hồ sơ mà mình đang giao dịch. Đến nay, mọi người dân đến giao dịch công việc cơ bản tỏ thái độ hài lòng với thành phần hồ sơ quy định.

## II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

### 1. Kết quả đạt được:

Công tác kiểm soát TTHC trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của UBND phường được quan tâm chú ý, thường xuyên thực hiện rà soát đảm bảo theo quy định; kịp thời niêm yết công khai các quy định TTHC, giải quyết các TTHC thuộc thẩm quyền;

Công chức tiếp nhận và giải quyết TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả phường có năng lực, trình độ, nhiệt tình và trách nhiệm cao trong thực hiện nhiệm vụ; kịp thời giải quyết hồ sơ cho công dân.

Các thủ tục hành chính quy định thành phần hồ sơ cụ thể, rõ ràng nên quá trình giải quyết hồ sơ thuận lợi, do đó việc tiếp nhận kiến nghị, phản ánh về giải quyết thủ tục hành chính trong năm không phát sinh.

### 2. Thuận lợi, Khó khăn, vướng mắc:

\* *Thuận lợi*: Việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử sẽ làm rõ trách nhiệm của cán bộ, công chức trong từng quy trình tiếp nhận, giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử và để phản hồi cho tổ chức, cá nhân các nội dung chính xác, đúng thời hạn trong giải quyết TTHC. Bên cạnh đó, cũng thuận lợi trong việc tra cứu quá trình giải quyết hồ sơ của người dân.

Việc số hóa kết quả giải quyết TTHC được quản lý, lưu giữ bằng dữ liệu điện tử thuận lợi trong việc tích hợp, khai thác theo quy định.

#### \* *Khó khăn, vướng mắc*:

- Mặt dù địa phương đã tăng cường tuyên truyền bằng nhiều hình thức về thực hiện tiếp nhận và giải quyết hồ sơ TTHC trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 và trả hồ sơ qua đường Bưu chính công ích tỷ lệ hồ sơ trong năm ít phát sinh.

- Cơ sở hạ tầng đầu tư cho việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử chưa đầy đủ, thiếu đồng bộ.

- Việc tiếp cận về dịch vụ công trực tuyến của người dân có phần còn hạn chế. Tư duy về thay đổi quản lý trên môi trường điện tử, chính quyền số còn ở mức độ.

## III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA KỲ TIẾP THEO

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác Kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định. Cập nhật, niêm yết kịp thời các Quyết định của UBND tỉnh về giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền tại trụ sở làm việc và trang Thông tin điện tử phường; Thiết lập kịp thời các quy trình giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

- Xây dựng kế hoạch quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015, xác định mục tiêu chất lượng cụ thể, rõ ràng tương ứng với kế hoạch phát triển kinh tế xã hội hằng năm.

- Tăng cường chỉ đạo, giám sát việc thực hiện tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại phường.

- Đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về

CCHC và Kiểm soát TTHC, đặt biệt là văn bản về tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến trên toàn địa bàn phường bằng nhiều hình thức: truyền tuyến trực tiếp hoặc lồng ghép qua các hội nghị của UBND, Mặt trận và các đoàn thể; qua các buổi tiếp dân ở TDP và tuyên truyền trên trang thông tin điện tử, đài truyền thanh của phường.

- Thường xuyên rà soát, cập nhập, bổ sung kịp thời TTHC theo quy định, xây dựng Kế hoạch đánh giá nội bộ chắc chẽ đúng quy trình.

Trên đây là báo cáo công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử năm 2022 tại UBND phường Tứ Hạ./.

***Nơi nhận:***

- UBND thị xã: BC;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND phường;
- Công chức chuyên môn UBND phường;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Trọng Lân**



**Biểu số**  
**II.06a/VPCP/KSTT**

**TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC**  
**HÀNH CHÍNH TẠI UBND PHƯỜNG TỨ HẠ**

Kỳ báo cáo: Năm 2022  
(Từ ngày 15/12/2021 đến hết ngày 14/12/2022)

- Đơn vị báo cáo:  
+ UBND phường Tứ Hạ.  
- Đơn vị nhận báo cáo:  
+ UBND thị xã Hương Trà.

Đơn vị tính: Số hồ sơ TTHC.

STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số lượng hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong kỳ		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn
			Thực tuyến	Thực tiếp, dịch vụ bưu chính								
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+ (6)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+ (10)	(8)	(9)	(10)	(11)=(12)+(13)	(12)	(13)
1	Bảo trợ xã hội	61	2	59	0	58	56	2	0	3	3	
2	Chứng thực	395	0	394	01	395	202	171	22	0	0	
3	Đất đai	39	0	35	04	36	15	4	17	3	3	
4	Hộ tịch	928	2	916	10	924	289	611	24	4	4	
5	Khiếu nại-Tổ cáo	1	0	1	0	0	0	0	0	1	1	
6	Người có công	1	0	1	0	1	1	0	0	0	0	
7	Phòng chống TNXH	1	0	1	0	1	1	0	0	0	0	
8	Thi đua-Khen thưởng	4	0	4	0	4	4	0	0	0	0	
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>1430</b>	<b>4</b>	<b>1411</b>	<b>15</b>	<b>1419</b>	<b>568</b>	<b>788</b>	<b>63</b>	<b>11</b>	<b>11</b>	

Biểu số  
II.07b/VPCP/KSTT

**TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN “4 TẠI CHỖ” TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA CỦA ĐỊA PHƯƠNG**

Kỳ báo cáo: Năm 2022

(Từ ngày 15/12/2021 đến hết ngày 14/12/2022)

- Đơn vị báo cáo:  
+ UBND cấp xã;  
- Đơn vị nhận báo cáo:  
UBND cấp tỉnh.

Đơn vị tính: TTHC %.

**I. SỐ LƯỢNG TTHC TRIỂN KHAI TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA**

STT	Lĩnh vực	Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương				TTHC được thực hiện theo CCMC, MCLT				Quy trình nội bộ giải quyết TTHC theo CCMC, MCLT được ban hành			
		Tổng số TTHC	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã	Tổng số TTHC	Tại BPMC cấp tỉnh	Tại BPMC cấp huyện	Tại BPMC cấp xã	Tổng số quy trình	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+ (6)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+ (10)	(8)	(9)	(10)	(11)=(12)+ (13)+14)	(12)	(13)	(14)
1	Lĩnh vực...												
1	Bảo trợ xã hội	61			61	61			61				61
2	Chứng thực	394			394	394			394				394
3	Đất đai	35			35	35			35				35
4	Hộ tịch	918			918	918			918				918
5	Khiếu nại-Tổ cáo	1			1	1			1				1
6	Người có công	1			1	1			1				1
7	Phòng chống TNXH	1			1	1			1				1
8	Thi đua-Khen thưởng	4			4	4			4				4
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>1415</b>			<b>1415</b>	<b>1415</b>			<b>1415</b>				<b>1415</b>



**Biểu số  
II.08/VPCP/KSTT**

**TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỦ TỤC HÀNH  
CHÍNH TRÊN MÔI TRƯỜNG ĐIỆN TỬ CỦA  
BỘ, CƠ QUAN, ĐỊA PHƯƠNG**

**Kỳ báo cáo: Năm 2022**

*(Từ ngày 15/12/2021 đến hết ngày 14/12/2022)*

**- Đơn vị báo cáo:**

+ UBND cấp xã;

**- Đơn vị nhận báo cáo:**

UBND cấp tỉnh.

*Đơn vị tính: hồ sơ TTHC.*

STT	Lĩnh vực	DVCTT mức độ 3			DVCTT mức độ 4			Tích hợp với Công Dịch vụ công quốc gia (có=1; không=0)
		Được giao	Đã triển khai	Số lượng hồ sơ phát sinh	Được giao	Đã triển khai	Số lượng hồ sơ phát sinh	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(8)
IV	CẤP XÃ							
<b>1</b>	<b>Lĩnh vực...</b>							
1	Bảo trợ xã hội				8	8		1
2	Người có công				1	1	0	1
3	Bảo vệ, chăm sóc trẻ em				5	5		1
4	Gia đình	3	3	0				1
5	Chứng thực	7	7	0				1
6	Nuôi con nuôi	2	2	0				1
7	Biến đổi khí hậu	3	3	0				1
8	Phòng, chống tệ nạn xã hội	3	3	01	1	1	0	1
9	Cấp, quản lý căn cước công dân	2	2	0				1
10	Hộ tịch	15	15	01	4	4	2	1
11	Phòng, chống thiên tai				4	4	0	1
12	Quy hoạch xây dựng, kiến trúc				1	1	0	1
13	Đất đai				1	1	0	1
14	Phòng, chống tệ nạn xã hội				1	1	0	1

15	Giáo dục đào tạo				5	5	0	1
16	Kinh tế tập thể - Hợp tác xã				3	3	0	1
17	Tín ngưỡng, Tôn giáo				10	10	0	1
18	Thi đua- khen thưởng				4	4	0	1
19	Môi trường				2	2	0	1
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>35</b>	<b>35</b>	<b>02</b>	<b>50</b>	<b>50</b>	<b>02</b>	<b>19</b>